

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch mua sắm tài sản cố định năm 2021
của Ngân hàng Nhà nước

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 07/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ tài chính của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1038/QĐ-NHNN ngày 25/5/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính của Ngân hàng Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1006/QĐ-NHNN ngày 18/6/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư xây dựng công trình, kế hoạch đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và kế hoạch mua sắm tài sản cố định năm 2021 của Ngân hàng Nhà nước;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính - Kế toán Tại tờ trình số 584/TTr-TCKT3 ngày *18* /10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch mua sắm tài sản cố định năm 2021 của Ngân hàng Nhà nước theo các nội dung sau đây (Chi tiết theo Phụ lục 1 kèm theo):

1. Điều chỉnh kế hoạch ghi vốn năm 2021:

1.1. Điều chỉnh ghi vốn năm 2021 đối với tài sản đã được ghi kế hoạch nhưng chưa ghi vốn năm 2021 (Số lượng: 01 tài sản; giá trị: 784 trđ).

1.2. Điều chỉnh kế hoạch ghi vốn năm 2021 sang năm 2022 (số lượng: 08 tài sản/gói thầu; giá trị: 3.408 trđ).

2. Điều chỉnh danh mục tài sản kế hoạch của năm 2021:

2.1. Điều chỉnh giảm kế hoạch mua sắm tài sản cố định năm 2021 của Ngân hàng Nhà nước (Số lượng: 02 tài sản; giá trị: 650 trđ).

2.2. Bổ sung kế hoạch mua sắm tài sản cố định năm 2021 của Ngân hàng Nhà nước (Số lượng: 07 tài sản/gói thầu; giá trị: 36.689 trđ).

3. Các nội dung điều chỉnh khác của kế hoạch mua sắm tài sản cố định năm 2021 của Ngân hàng Nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tài chính - Kế toán, Vụ trưởng Vụ Kiểm toán nội bộ và Thủ trưởng của các đơn vị có tên tại Phụ lục 1 kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /..

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thống đốc NHNN (để báo cáo);
- PTĐ Đào Minh Tú;
- Lưu: VP, TCKT3.ĐTTuần. /..

**KT.THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**



Đào Minh Tú

Phụ lục 1

**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH MUA SẮM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH NĂM 2021
CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC**

(Kèm theo Quyết định số ~~1819~~ /QĐ-NHNN ngày ~~25~~ tháng ~~10~~ năm 2021
của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

1. Điều chỉnh kế hoạch ghi vốn năm 2021:

TT	Đơn vị	Tài sản	SL	ĐVT	Giá trị (trđ)
I	Điều chỉnh ghi vốn năm 2021 đối với tài sản đã được ghi kế hoạch nhưng chưa ghi vốn năm 2021		1		784
1	Vĩnh Phúc	Trang bị mới hạ tầng mạng LAN và phòng máy chủ	1	HT	784
II	Điều chỉnh kế hoạch ghi vốn năm 2021 sang năm 2022		8		3.408
1	An Giang	Xe nâng hàng chạy điện	1	Chiếc	915
2	Cà Mau	Máy photocopy	1	Chiếc	90
3	Quảng Ngãi	UPS loại 10KVA	1	Chiếc	127
4	Cục CNTT	Mở rộng hệ thống thông tin báo cáo NHNN liên thông với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	1	Gói thầu	901
5	Chi Cục PHKQ	Hệ thống báo chấn động kho tiền tại trụ sở số 01 Hồ Tùng Mậu	1	HT	133
6		Xe nâng hàng chạy điện	2	Chiếc	1.171
7	Cục Quản trị	Máy bó tiền tự động (trang bị cho Sở Giao dịch)	1	Chiếc	71

2. Điều chỉnh danh mục tài sản kế hoạch của năm 2021:

2.1. Điều chỉnh giảm kế hoạch mua sắm tài sản cố định năm 2021 của Ngân hàng Nhà nước:

TT	Đơn vị	Tài sản	SL	ĐVT	Giá trị (trđ)
1	Bình Định	HT băng tải di động	1	HT	570

TT	Đơn vị	Tài sản	SL	ĐVT	Giá trị (trđ)
2	Kon Tum	Hệ thống và thiết bị âm thanh hội trường	1	HT	80
	Tổng cộng		2		650

2.2. Bổ sung kế hoạch mua sắm tài sản cố định năm 2021 của Ngân hàng Nhà nước:

2.2.1. Ghi kế hoạch vốn năm 2021:

TT	Tên đơn vị	Nội dung	SL	Đơn vị tính	Đơn giá (trđ)	Thành tiền (trđ)
1	Cục Quản trị	Bộ sofa da cho phòng tiếp khách quốc tế	1	Bộ	99	99
2	Sơn La	Máy photocopy	1	Chiếc	90	90
3	Thái Nguyên	Máy bơm chữa cháy dự phòng	1	Chiếc	50	50
	Tổng cộng		3			239

2.2.2. Cho triển khai năm 2021 nhưng chưa ghi vốn năm 2021:

TT	Tên đơn vị	Nội dung	SL	Đơn vị tính	Đơn giá (trđ)	Thành tiền (trđ)
1	Cục CNTT	Mua sắm thay thế trang thiết bị CNTT cho trụ sở 25 Lý Thường Kiệt	1	Gói thầu	14.997	14.997
		Mua sắm thay thế, bổ sung trang thiết bị CNTT cho trụ sở Ngân hàng Nhà nước	1	Gói thầu	13.847	13.847
2	Cục Quản trị	Hệ thống camera quan sát trụ sở 25 Lý Thường Kiệt	1	HT	7.360	7.360
3	Phú Yên	Máy bơm chữa cháy bằng động cơ xăng	1	Cụm	246	246
		Tổng cộng	4			36.450

3. Các nội dung điều chỉnh khác của kế hoạch mua sắm tài sản cố định năm 2021 của Ngân hàng Nhà nước:

TT	Đơn vị	Tài sản	SL	ĐVT	Giá kế hoạch điều chỉnh (trđ)	Nội dung điều chỉnh
1	Bắc Ninh	HT camera kho tiền	1	HT	518	Điều chỉnh giá kế hoạch
2	Nam Định	Trạm biến áp	1	HT	989	Điều chỉnh tên tài sản, đơn vị tính và giá kế hoạch
3	Chi Cục Quản trị	Mua sắm, lắp đặt hệ thống kiểm soát ra vào trụ sở số 08 Võ Văn Kiệt (gồm hệ thống kiểm soát ra vào cổng chính và hệ thống cửa xoay kiểm soát ra vào cửa sau)	1	GT	5.178	Điều chỉnh tên tài sản, nội dung, quy mô đầu tư và giá kế hoạch
4	Cục Phát hành và Kho quỹ	Kết nối, bổ sung hệ thống camera giám sát tiêu hủy tiền nhà 7 tầng với khu vực bên trong kho tiền	1	GT	981	Điều chỉnh giá kế hoạch
	Tổng cộng		4		7.666	

28